CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 136/2022/CBTT-CN	*Thanh Hóa, ngày 24 tháng 6 năm 2022*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA
DN: C=VN, S=THANH HÓA, L=TP.Thanh Hóa, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:2800219549
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2022-06-24 17:00:54

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Kính gửi: **- Ủy ban chứng khoán Nhà nước**
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty: Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa

Mã chứng khoán: THN

Địa chỉ trụ sở chính: Số 99 đường Mật Sơn, Phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hóa

Điện thoại: 02373.852 966

Fax: 02373.856 648

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Ngọc Cần

Địa chỉ: Số 99 đường Mật Sơn, Phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hóa

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 02373.852 966

Fax: 02373.856 648

Loại thông tin công bố: ☑ 24 giờ □ 72 giờ □ bất thường□ theo yêu cầu □ định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa .

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 24/6/2022 tại đường dẫn www.capnuocthanhhoa.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:
Nghị quyết số: 29/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/6/2022 của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Cần

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 29 /NQ-ĐHĐCĐ	*Thanh Hóa, ngày 24 tháng 6 năm 2022*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số: 20/2022/QĐ-HĐQT ngày 19/5/2022 của Hội đồng quản trị về việc triệu tập Đại hội cổ đông thường niên năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa tiến hành họp thường niên năm 2022 để tổng kết hoạt động năm 2021 và trình, thảo luận, thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền gồm:

- Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch năm 2022 của Ban quản lý điều hành.
- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2021 và chương trình công tác năm 2022.
- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch công tác năm 2022 của Ban kiểm soát.
- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.
- Phương án phân chia cổ tức năm 2021 và tỷ lệ chia cổ tức dự kiến năm 2022.
- Phương án trả thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2022.
- Báo cáo về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty CP cấp nước Thanh Hóa năm 2022 thống nhất quyết nghị :

1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và thông qua các mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty CP Cấp nước Thanh Hóa.

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2021 và chương trình công tác năm 2022.

3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra giám sát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021;
- Báo cáo kết quả HĐKD năm 2021;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2021;

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021; Tỷ lệ cổ tức năm 2022 theo đề nghị của HĐQT như sau:

- Lợi nhuận sau thuế còn lại phân phối là : 40.849.433.775 đồng, trích:

+ Quỹ đầu tư phát triển 15%	:	6.127.415.066 đồng
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi 15%:		6.127.415.066 đồng

+ Phân chia cổ tức bằng tiền 70%: 28.594.603.643 đồng

+ Tỷ lệ cổ tức năm 2021: 8,66 % / mệnh giá

- Dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2022: 6,87 % / mệnh giá

6. Thông qua thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2022 (Theo tờ trình số 24/TTr-HĐQT về việc thông qua tiền lương, tiền thưởng thù lao HĐQT, Ban kiểm soát).

- Tiền lương của cán bộ quản lý chuyên trách bao gồm: (Chủ tịch HĐQT; Tổng giám đốc; các Phó tổng giám đốc; Trưởng Ban kiểm soát và Kế toán trưởng công ty) thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty;

-Thù lao thành viên HĐQT không chuyên trách: 3.000.000 đồng/người/tháng;

-Thù lao thành viên BKS không chuyên trách: 2.000.000 đồng/người/tháng;

7. Thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022: Công ty TNHH Kiểm toán quốc tế.

8. Tổ chức thực hiện:

- Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 6 năm 2022.

- Các Ông, Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các Cổ đông chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa ./.

Nơi nhận:
- Cổ đông;
- UBCKNN, SGDCKHN (để b/c);
- UBND Tỉnh Thanh Hóa (để b/c);
- HĐQT, BKS;
- Lưu văn thư, văn kiện ĐHĐCĐ.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

M.S.D.N: 2800219549 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA TP THANH HÓA T.THANH HÓA

Nguyễn Huy Nam

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 24 tháng 6 năm 2022

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

- Thời gian: Bắt đầu vào hồi 7giờ 30 phút ngày 24 tháng 6 năm 2022.

- Địa điểm: Hội trường tầng 4, Công ty Cấp nước Thanh Hóa, số 99 đường Mật Sơn, phường Đông vệ, thành phố Thanh Hóa;

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

1. Thành phần tham dự Đại hội:

Ông Nguyễn Huy Nam, thay mặt ban tổ chức phát biểu khai mạc Đại hội và giới thiệu thành phần tham dự gồm có:

- Tổng số cổ đông theo danh sách chốt ngày 03/6/2022 là 676 cổ đông, sở hữu 32.995.411 cổ phần.

- Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự: 56 người, tương ứng 9.978.000 cổ phần có quyền biểu quyết;

- Tổng số cổ đông ủy quyền: 587 người, tương ứng 22.855.911 cổ phần có quyền biểu quyết;

2. Tính hợp pháp và hợp lệ của Đại hội

Ông Nguyễn Huy Trường - Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ đông theo danh sách chốt ngày 03/6/2022 là 676 cổ đông, sở hữu 32.995.411 cổ phần.

- Tổng cộng có 56 cổ đông và đại diện ủy quyền của cổ đông tham dự họp, sở hữu 32.833.911 cổ phần, chiếm 99,51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

(Có Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo).

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty CP Cấp nước Thanh Hóa được triệu tập là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

III. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

1. Thông qua Chương trình Đại hội

Kết quả biểu quyết:

+ *Tán thành:* Đại hội thông qua với số phiếu tán thành tương ứng: 32.833.911 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

+ *Không tán thành:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ *Ý kiến khác:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

2. Bầu Chủ tọa Đại hội:

- Dự kiến số lượng Chủ tọa đại hội là 03 người;

Kết quả biểu quyết:

+ *Tán thành:* Đại hội thông qua với số phiếu tán thành tương ứng: 32.833.911 phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

+ *Không tán thành:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ *Ý kiến khác:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

- Thông qua Dự kiến danh sách Chủ tọa đại hội:

(1) Ông Nguyễn Huy Nam – Chủ tịch HĐQT;

(2) Ông Nguyễn Ngọc Cần – Thành viên HĐQT- Tổng Giám đốc;

(3) Bà Lê Thị Hà – Trưởng Ban kiểm soát;

Kết quả biểu quyết:

+ *Tán thành:* Đại hội thông qua với số phiếu tán thành tương ứng: 32.833.911 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

+ *Không tán thành:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ *Ý kiến khác:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

3. Bầu Thư ký Đại hội:

- Dự kiến số lượng Thư ký đại hội là 02 người;

Kết quả biểu quyết:

+ *Tán thành:* Đại hội thông qua với số phiếu tán thành tương ứng: 32.833.911 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

+ *Không tán thành:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ *Ý kiến khác:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

- Thông qua Dự kiến danh sách Thư ký:

(1) Ông: Lê Minh Tuấn – Thư ký Công ty

(2) Bà: Trịnh Thị Huyền – Phó phòng TCCB

Kết quả biểu quyết:

+ *Tán thành:* Đại hội thông qua với số phiếu tán thành tương ứng: 32.833.911 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

+ *Không tán thành:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ *Ý kiến khác:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

4. Bầu Ban bầu cử, kiểm phiếu

- Dự kiến số lượng Ban kiểm phiếu Đại hội là 03 người;

Kết quả biểu quyết:

+ *Tán thành:* Đại hội thông qua với số phiếu tán thành tương ứng: 32.833.911 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

+ *Không tán thành:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ *Ý kiến khác:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

- Thông qua danh sách ban kiểm phiếu:

(1) Ông: Nguyễn Huy Trường – Trưởng phòng KHVT- Trưởng ban

(2) Ông: Nguyễn Văn Tân – Trưởng phòng kỹ thuật - Ban viên

(3) Ông:Lê Hoàng – Trưởng phòng công nghệ tin học - Ban viên

Kết quả biểu quyết:

+ *Tán thành:* Đại hội thông qua với số phiếu tán thành tương ứng: 32.833.911 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

+ *Không tán thành:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ *Ý kiến khác:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

5. Thông qua Quy chế làm việc Đại hội:

Kết quả biểu quyết:

+ *Tán thành:* Đại hội thông qua với số phiếu tán thành tương ứng: 32.833.911 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

+ *Không tán thành:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ *Ý kiến khác:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

6. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022 của Ban quản lý điều hành.

Kết quả biểu quyết:

+ *Tán thành:* Đại hội thông qua với số phiếu tán thành tương ứng: 32.833.911 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

+ *Không tán thành:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ *Ý kiến khác:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

7. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và chương trình công tác năm 2022 của HĐQT.

Kết quả biểu quyết:

+ *Tán thành:* Đại hội thông qua với số phiếu tán thành tương ứng: 32.833.911 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

+ *Không tán thành:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+*Ý kiến khác:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

8. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch công tác năm 2022 của Ban kiểm soát.

Kết quả biểu quyết:

+ *Tán thành:* Đại hội thông qua với số phiếu tán thành tương ứng: 32.833.911 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

+ *Không tán thành:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ *Ý kiến khác:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

9. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Kết quả biểu quyết:

+ *Tán thành:* Đại hội thông qua với số phiếu tán thành tương ứng: 32.833.911 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

+ *Không tán thành:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ *Ý kiến khác:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

10. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức 2021, dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2022.

Kết quả biểu quyết:

+ *Tán thành:* Đại hội thông qua với số phiếu tán thành tương ứng: 32.833.911 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

+ *Không tán thành:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ *Ý kiến khác:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

11. Thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS công ty năm 2022.

Kết quả biểu quyết:

+ *Tán thành:* Đại hội thông qua với số phiếu tán thành tương ứng: 32.833.911 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

+ *Không tán thành:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ *Ý kiến khác:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

12. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

Kết quả biểu quyết:

+ *Tán thành:* Đại hội thông qua với số phiếu tán thành tương ứng: 32.833.911 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

+ *Không tán thành:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+*Ý kiến khác:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

13. Thông qua Dự thảo Nghị quyết Đại hội

Ông Lê Minh Tuấn, thay mặt ban Thư ký Đại hội thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành:* Đại hội thông qua với số phiếu tán thành tương ứng: 32.833.911 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- *Không tán thành:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

- *Ý kiến khác:* 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa kết thúc vào hồi 11giờ 00 phút cùng ngày.

Biên bản này được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, đọc lại trước Đại hội và được thông qua với số phiếu tán thành tương ứng: 32.833.911 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

Biên bản này được lập thành 05 bản;

Nghị quyết và Biên bản Đại hội Cổ đông thường niên năm 2022 sẽ được công bố trên Website của Công ty: *Capnuocth.vn.*

T/M. THƯ KÝ ĐẠI HỘI	T/M. ĐOÀN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
Lê Minh Tuấn	Nguyễn Huy Nam

UBND TỈNH THANH HÓA
CÔNG CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 24 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO TỔNG KẾT
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Tính đến ngày 31/12/2021, tổng số cán bộ quản lý và người lao động trong Công ty gồm 836 người, trong đó: Nữ 345 người (chiếm 41,26%),

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên; Ban Tổng giám đốc 05 thành viên; Ban Kiểm soát 03 thành viên; 08 phòng ban nghiệp vụ và 19 đơn vị trực thuộc;

Vốn điều lệ: 329.954.110.000 đồng, trong đó:

+) Nhà nước nắm giữ: 63,62% vốn điều lệ.

+) Cổ đông khác nắm giữ 36,38% vốn điều lệ.

Chức năng, nhiệm vụ chính: Sản xuất, kinh doanh nước sạch và các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.

1. Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm ủng hộ và chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đảng ủy khối cơ quan & doanh nghiệp tỉnh, sự ủng hộ giúp đỡ của các cấp chính quyền, các Sở Ban ngành và nhân dân trên địa bàn toàn Tỉnh;

- Sự sáng tạo, linh hoạt và quyết liệt trong quản lý điều hành củaĐảng ủy, HĐQT, ban Tổng Giám đốc;

- Được sự đoàn kết đồng lòng và quyết tâm cao của tập thể cán bộ Đảng viên, người lao động; Với tinh thần làm việc có trách nhiệm và ý thức chấp hành kỷ luật cao.

- Đặc thù ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là sản phẩm thiết yếu, nên hạn chế được phần nào tác động tiêu cực của đại dịch covid-19;

- Cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty được hoàn thiện. Hệ thống các quy định, quy chế quản lý nội bộ được nghiên cứu sửa đổi, bổ sung phù hợp với thực tế, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong hoạt động SXKD;

- Chất lượng hệ thống mạng lưới cấp nước ngày càng được cải thiện thông qua việc thay thế, sữa chữa cải tạo hàng năm;

2. Khó khăn:

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 liên tục diễn biến phức tạp, khó lường. Đặc biệt là đợt bùng phát dịch lần thứ tư, nhiều thời điểm và nhiều nơi trên địa bàn tỉnh phải áp dụng giãn cách xã hội theo Chỉ thị 15, 16 của Chính phủ; làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, dịch vụ, sản lượng nước tiêu thụ và giá nước bình quân…;

- Yếu tố thời tiết thất thường, nguồn nước thô, nguồn điện thiếu ổn định, việc đóng nước thô nhiều đợt của đơn vị chủ quản, làm ảnh hưởng lớn đến kết quả SXKD của Công ty, trong đó:

+) Tại CN SXNTP

Thời gian đóng nước thô: 10 đợt trong năm, tương đương 50-60 ngày;

Thời gian phải dừng SX do mất điện và nước nhiễm mặn 260 giờ;

+) Các nhà máy khác phải dừng sản xuất do mất điện 179 giờ;

- Việc phát triển mạnh mẽ hạ tầng giao thông và công tác chỉnh trang đô thị trên địa bàn Tỉnh, làm ảnh hưởng lớn đến chất lượng hệ thống mạng lưới đường ống, gây ảnh hưởng đến công tác đảm bảo an toàn cấp nước và chống thất thoát nước;

- Giá vật tư thiết bị, nguyên vật liệu đầu vào liên tục tăng do diễn biến của đại dịch; trong khi đó giá nước đã hơn 03 năm chưa được điều chỉnh;

- Ý thức và thói quen của nhóm khách hàng mới trong sử dụng nước sạch chưa cao; dẫn đến số lượng khách hàng $0m^3$ tăng;

- Mặc dù đã được quan tâm đầu tư cho công tác cải tạo sữa chữa. Nhưng với hơn 5.000 km đường ống truyền tải, hệ thống cũ mới đan xen, được xây dựng qua nhiều thời kỳ đang bị xuống cấp và trãi rộng khắp các địa phương trong tỉnh gây khó khăn cho công tác quản lý vận hành và công tác phòng, chống thất thoát thất thu nước, đồng thời ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ cung cấp.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2021:

1. Các chỉ tiêu chính đạt được:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	NQ 2021	TH 2021	So NQ
1	Nước hàng hóa	M^3	34.594.339	35.159.098	101,63%
2	Doanh thu	Tr.đ	370.880	396.274	106,84%
3	Tỉ lệ thất thoát	%	18	17,85	- 0,15%
4	Phát triển KH	Hộ	10.880	13.164	121,0%
5	Nộp ngân sách+Cổ tức	Tr.đ	59.360	60.646	102,2%
6	Lợi nhuận	Tr.đ	37.500	51.061	136,16%
7	T.nhập bình quân	1000đ/T	9.500	10.450	110,0%
	Cổ tức	%	6,36	8,66	136,16%

2. Công tác quản lý, điều hành:

Để phòng và chống dịch một cách có hiệu quả, làm tiền đề cho công tác "vừa đảm bảo phát triển sản xuất, vừa phòng chống dịch bệnh covid", trong năm 2021 Hội đồng quản trị đã kịp thời ban hành 05 văn bản chỉ đạo về công tác phòng chống dịch covid-19;

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành tiếp tục được phát huy và đổi mới, sáng tạo. Không khí thi đua sôi nổi trong tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh, đã góp phần hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra;

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy tính dân chủ, tạo được sự đoàn kết đồng thuận, nhất trí cao trong nội bộ Công ty. Đề ra các chủ trương, giải pháp hữu hiệu trong lãnh đạo và chỉ đạo sản xuất, đồng thời triển khai đồng bộ các giải pháp; Hoàn thiện công tác tổ chức bộ máy, thực hiện điều động, luân chuyển và bổ nhiệm nhiều vị trí cán bộ chủ chốt, góp phần ổn định và nâng cao hiệu lực hiệu quả trong điều hành sản xuất kinh doanh; quản lý chặt chẽ, tiết kiệm tối đa các chi phí sản xuất, đưa ra các giải pháp kịp thời, phù hợp, tháo gỡ khó khăn đảm bảo thu nhập nâng cao đời sống cho người lao động.

Với sự chỉ đạo quyết liệt, kịp thời và linh hoạt của HĐQT, Ban điều hành; cùng với tinh thần hăng hái thi đua sản xuất, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, do đó trong năm 2021 Công ty đã sử dụng tiết kiệm gần một tỷ đồng từ điện năng và hóa chất xử lý nước;

Thường xuyên phối hợp với các cấp ủy Đảng, đoàn thể nâng cao hiệu lực hiệu quả trong điều hành. Đời sống vật chất, tinh thần quyền lợi của người lao động được đảm bảo, tạo nên sức mạnh tập thể và khí thế trong lao động SX, tạo môi trường tốt để CBĐV&NLĐ có sự cống hiến, toàn tâm toàn ý để xây dựng và phát triển Công ty.

Phối hợp chặt chẽ có hiệu quả các hoạt động giữa HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát, thực hiện đúng điều lệ công ty và quy định của Pháp luật;

2.1. Về hoạt động sản xuất cấp nước:

Trong điều kiện dịch bệnh covid phức tạp nguy hiểm, cùng với những bất lợi về nguồn nước thô, nguồn điện, giá nước nhiều năm chưa được điều chỉnh, giá vật tư thiết bị, nguyên liệu hóa chất đều tăng mạnh...vv. Song, với sự quan tâm chỉ đạo kịp thời, quyết liệt của Đảng ủy, HĐQT, Ban điều hành, công tác sản xuất cấp nước được đảm bảo an toàn trong mọi tình huống, đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng nước của khách hàng; Tuyệt đối tuân thủ quy trình sản xuất, đảm bảo chất lượng nước theo QCVN 01-1:2018/BYT; Chất lượng dịch vụ được nâng cao trên tất cả các tiêu chí như: áp lực, lưu lượng và chất lượng dịch vụ...vv;

2.2. Công tác đầu tư, XDCB:

Để nâng cao năng lực sản xuất cấp nước phục vụ khách hàng và giảm tỉ lệ thất thoát thất thu nước. Công ty đã tập trung nguồn lực ưu tiên cho đầu tư nâng cấp, sửa chữa cải tạo, thay thế, lắp đặt mở rộng mạng lưới cấp nước tại nhiều địa bàn, đáp ứng tốt nhu cầu dùng nước của khách hàng; nhiều tuyến ống xuống cấp nghiêm trọng và quá khả năng truyền tải, đã được thay thế kịp thời.

Một số công trình và hạng mục được đầu tư nâng cấp kịp thời, đã đem lại hiệu quả thiết thực:

+ Hoàn thành cải tạo nâng công suất vận hành: Trạm KL13 Bỉm Sơn; NMN Nông Cống; NMN Triệu Sơn; NMN Hoằng Hóa. Đồng thời đang triển khai thực hiện nâng công suất NMN Cẩm Thủy; NMN Mật sơn …vv, làm tăng thêm đáng kể năng lực sản xuất cấp nước trên địa bàn, đáp ứng tốt nhu cầu dùng nước của khách hàng trong phạm vi quản lý của Công ty.

+ Thực hiện cho đầu tư phát triển khách hàng tại một số địa bàn các xã: Vạn Hòa-Nông Cống; xã Dân Quyền-Triệu Sơn; Hoằng Xuyên, Hoằng Cát huyện-Hoằng Hóa; xã Định Bình-Yên Định; Quảng Chính, Quảng Trung- huyện Quảng Xương và một số khu vực khác để cấp nước cho khoảng hơn 10.000 hộ khách hàng.

2.3. Công tác quản lý tài chính:

Tình hình tài chính của công ty luôn ổn định, đảm bảo nguồn vốn cho các hoạt động sản xuất kinh doanh. Hoạt động thu - chi tiết kiệm, hiệu quả, minh bạch, đúng quy định; Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với nhà nước, nộp ngân sách 60,65 tỷ đồng bằng 102,2% so với NQ; Lợi nhuận 51,06 tỷ đồng, bằng 136,2% so NQ. Năm 2021 Công ty được UBND tỉnh khen thưởng vì đã thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước;

Báo cáo quyết toán tài chính được thiết lập chất lượng, đảm bảo đúng thời gian quy định.

Công tác thu hồi công nợ được thực hiện thường xuyên, quyết liệt. Năm 2021 Công ty đã thu nợ được hơn 4,2 tỷ đồng;

Có được kết quả trên là sự nỗ lực cố gắng của toàn bộ hệ thống các tổ chức đoàn thể toàn công ty, đặc biệt công tác tham mưu, quản lý về lĩnh vực tài chính của Phòng Tài chính Kế toán.

2.4. Công tác tổ chức nhân sự, sử dụng lao động:

- Công tác tổ chức, quản lý nhân sự tiếp tục được quan tâm đổi mới. Năm 2021 với sự tham mưu tích cực của phòng Tổ chức các bộ, Công ty đã thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức tại các Phòng ban đơn vị; Điều động, luân chuyển và bổ nhiệm một số vị trí cán bộ chủ chốt, phù hợp với năng lực và sở trường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong lãnh đạo chỉ đạo nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Việc đào tạo tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ ĐV&NLĐ được thực hiện thường xuyên, cụ thể: Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng cho Bí thư và cấp ủy viên; Tổ chức tập huấn ATVSLĐ cho gần 800 người; Tập huấn sử dụng phần mềm thanh toán online cho gần 200 người…vv;

Nâng lương, nâng bậc cho CBĐV&NLĐ được thực hiện kịp thời, đảm bảo lợi ích cho người lao động theo đúng quy định của nhà nước;

2.5. Công tác kế hoạch, vật tư:

Kế hoạch SXKD được xây dựng khoa học, nghiên cứu đánh giá sát đúng, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ thực tế của từng đơn vị. Việc thực hiện Kế hoạch được các Phòng ban thường xuyên phối hợp, theo dõi đôn đốc và báo cáo đề xuất kịp thời làm cơ sở để Ban điều hành chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Trong bối cảnh dịch bệnh covid-19 liên tục có những diễn biến phức tạp; nguồn cung cấp vật tư, thiết bị thường xuyên bị gián đoạn, do chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy, giá vật tư thiết bị liên tục biến động tăng. Tuy nhiên với việc tham mưu đề xuất kịp thời của Phòng Kế hoạch vật tư và các phòng ban liên quan, Lãnh đạo Công ty đã kịp thời đàm phán, thương thảo và được các đối tác truyền thống chia sẻ ủng hộ. Qua đó nguồn cung được chủ động kịp thời, giá cả ổn định, đáp ứng yêu cầu cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, kể cả trong điều kiện giãn cách xã hội phòng chống dịch bệnh covid-19;

2.6. Công tác Văn phòng:

Công tác phòng chống dịch covid-19 trong Công ty, được Văn phòng quán triệt và triển khai thực hiện một cách có hiệu quả.

Việc giám sát thực hiện chế độ 5K đối với CBCNV Công ty và khách hàng đến giao dịch, được tuân thủ theo đúng quy định của Nhà nước;

Trong năm Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 100% cán bộ ĐV&NLĐ;

Thực hiện tốt công tác bảo vệ an ninh trật tự trong cơ quan đơn vị;

Việc phục vụ, hội nghị khánh tiết được thực hiện kịp thời, trang trọng, chu đáo. Công tác hành chính, chỉnh trang nơi làm việc, vệ sinh chăm sóc cảnh quan môi trường…vv, luôn đảm bảo sạch đẹp;

Công tác văn phòng, văn thư lưu trữ, được thực hiện khoa học đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ đề ra;

2.7. Công tác quản lý kỹ thuật:

Công tác quản lý kỹ thuật được thực hiện nghiêm ngặt, đúng quy trình, quy phạm; đảm bảo chất lượng nước theo quy định của Bộ y tế, hệ thống máy móc thiết bị thường xuyên được kiểm tra bảo dưỡng, tuổi thọ của máy móc thiết bị được kéo dài, năng lực cấp nước ngày một nâng cao, đảm bảo an toàn trong hoạt động sản xuất cấp nước.

Công tác tư vấn thiết kế, thi công, nghiệm thu công trình thực hiện đúng quy trình, cơ bản đáp ứng yêu cầu đã đề ra.

Công tác kiểm tra giám sát chất lượng nguồn nước được thực hiện nghiêm túc. Tuyệt đối tuân thủ quy trình sản xuất theo quy định. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong việc lấy mẫu nước, phân tích xét nghiệm mẫu theo quy định của bộ y tế.

Công tác kiểm tra, đánh giá các công trình đầu tư, cải tạo được thực hiện chặt chẽ, đem lại hiệu quả trong xây dựng cơ bản.

2.8. Công tác phòng chống thất thoát nước:

Nhiệm vụ chống thất thoát thất thu nước được đặc biệt chú trọng và ưu tiên thực hiện. Công ty đã bằng nhiều biện pháp như tập trung nguồn lực cho công tác sữa chữa cải tạo hệ thống mạng; tiếp tục chỉ đạo thực hiện phân vùng, tách mạng lắp đặt đồng hồ tổng để kiểm soát tỷ lệ thất thoát; xây dựng phương án chi tiết và triển khai thực thực hiện đồng bộ tại các đơn vị;

Tăng cường công tác quản trị mạng, áp dụng công nghệ tiên tiến từng bước hiện đại hóa trong công tác quản lý, theo dõi hệ thống mạng lưới cấp nước.

Với hệ thống mạng lưới đường ống trãi rộng, chất lượng xuống cấp do được đầu tư qua nhiều thời kỳ, kinh phí đầu tư chưa đáp ứng nhiệm vụ thực tế. Song dưới sự chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo công ty, sự phối hợp chặt chẽ, tích cực có hiệu quả giữa Phòng CTTTT nước với các đơn vị, tỷ lệ thất thoát nước năm 2021 giảm 0,15% so với NQ và giảm 1,97% so với cùng kỳ năm 2020;

2.9. Công tác chăm sóc và phát triển khách hàng:

- Công tác chăm sóc khách hàng luôn được chú trọng, chất lượng dịch vụ ngày được nâng cao. Các đơn vị trực thuộc đều có đường dây nóng, tiếp nhận thông tin 24/24h, tư vấn và giải quyết kịp thời mọi thắc mắc từ phía khách hàng. Năm 2021,

phòng CSKH đã tiếp nhận 14.434 thông tin; các thông tin phản ánh đều được tư vấn cho khách hàng và được các đơn vị kịp thời xử lý, qua đó đem lại sự tin tưởng và hài lòng từ phía khách hàng. Khả năng giao tiếp của CBNV đối với khách hàng ngày càng ân cần, chuyên nghiệp;

Hoạt động kiểm tra, giám sát được tăng cường, đã góp phần ngăn ngừa và hạn chế vi phạm trong việc chấp hành nội qui, qui chế của công ty; Trong năm 2021, phòng CSKH đã phát hiện và đề nghị xử lý khiển trách, phê bình nhắc nhở 31 trường hợp, hưởng lương loại B 13 trường hợp;

- Với chủ trương ưu tiên cho công tác phát triển khách hàng mở rộng thị trường. Năm 2021 mặc dù nguồn vốn đầu tư còn hạn chế, công tác xã hội hóa trong cấp nước gặp nhiều khó khăn do phụ thuộc điều kiện kinh tế của từng địa phương, việc phân vùng quy hoạch cấp nước cho các Doanh nghiệp khác trong Tỉnh cũng là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến công tác phát triển khách hàng. Tuy nhiên với quyết tâm cao, sự chỉ đạo quyết liệt của HĐQT, Ban điều hành, số khách hàng phát triển mới trong năm đã đạt 13.164 tăng gần 121% so với kế hoạch giao.

2.10. Về Công nghệ tin học:

Công tác chuyển đổi số được quan tâm, chú trọng và thực hiện có hiệu quả: Công ty đã xây dựng phòng họp trực tuyến với tất cả các đơn vị; chuyển đổi thành công sử dụng Hóa đơn điện tử, thực hiện thu tiền nước qua hệ thống ngân hàng, theo dõi áp lực, lưu lượng trên tuyến mạng bằng hệ thống online..., đã đem lại hiệu quả tích cực, phù hợp với thực tiễn, ngày càng được khách hàng đánh giá cao, góp phần đẩy nhanh mục tiêu số hóa trong quản trị Doanh nghiệp.

Trong quý 4 năm 2021, Công ty đã triển khai thực hiện thí điểm việc số hóa sơ đồ hệ thống mạng lưới cấp nước tại CN Bỉm Sơn, làm cơ sở để nhân rộng mô hình trên phạm vi toàn Công ty.

Công tác ứng dụng công nghệ tin học và quản lý các phần mềm ngày càng hiệu quả. Chế độ bảo trì, bảo dưỡng hệ thống đồng hồ điện tử được thực hiện thường xuyên, đảm bảo hoạt động chính xác liên tục đáp ứng tốt yêu cầu SXKD;

2.11. Công tác an toàn – Vệ sinh lao động:

Công tác quản lý, bảo vệ nguồn nước được thực hiện chặt chẽ. An toàn vệ sinh lao động được duy trì thường xuyên, khu vực các hồ chứa nước được xây rào kiên cố và bảo vệ nghiêm ngặt, có hệ thống Camera giám sát và bảo vệ trực 24/24h. Hệ thống máy móc thiết bị được bảo trì, bảo dưỡng kịp thời, vệ sinh công nghiệp được thực hiện thường xuyên. Người lao động được trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động khi làm việc. Trong năm Công ty không để xảy ra tình trạng mất an toàn lao động;

An ninh, trật tự an toàn tại các đơn vị trong địa bàn công ty quản lý được giữ vững và ổn định. Đời sống người lao động được nâng cao, quyền và lợi ích người lao động được đảm bảo.

2.12. Chế độ, quyền lợi của người lao động và chính sách An sinh xã hội:

Chế độ, quyền lợi của người lao động luôn được Công ty quan tâm chú trọng. Chính sách tiền lương cho người lao động được chi trả kịp thời, đúng, đủ; thu nhập

bình quân của CBĐV&NLĐ đạt mức 10.450.000 đồng/người/tháng, bằng 105,02% so với cùng kỳ.

100% người lao động được đóng BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ theo quy định; ngoài ra còn được đóng Bảo hiểm thân thể với mức 150.000đ/người/năm.

Tất cả Cán bộ ĐV&NLĐ đều được cấp phát khẩu trang phòng chống dịch covid-19; và được khám sức khỏe định kỳ;

Các chế độ, quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động luôn được đảm bảo; ngoài việc thực hiện tốt các chính sách về tiền lương, tiền thưởng, chế độ bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp theo qui định, năm 2021 Công ty còn duy trì hỗ trợ thêm các chế độ phúc lợi vào các ngày lễ lớn với mức BQ hơn 6.000.000đ/ng/năm. Các chế độ về ăn ca, trang cấp đồng phục bảo hộ lao động, khám sức khỏe định kỳ, bảo hiểm an toàn lao động được thực hiện đầy đủ. Hỗ trợ, động viên CBCNV có hoàn cảnh khó khăn …vv. Đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên ngày một cải thiện, tạo thêm động lực, sự phấn khởi và tin tưởng của CBCNV vào sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Công ty, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kế hoạch SXKD mà Công ty đã đề ra.

Với đạo lý uống nước nhớ nguồn, Công ty luôn quan tâm, chú trọng đến các hoạt động tình nghĩa, từ thiện. CBĐV&NLĐ nhiệt tình tham gia đóng góp xây dựng các quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ khuyến học, quỹ mái ấm công đoàn, ủng hộ vì người nghèo, quỹ phòng chống thiên tai, ủng hộ đồng bào bị lũ lụt, quỹ phòng chống covid…vv, với tổng số tiền hơn 1,2 tỷ đồng, trong đó ủng hộ quỹ phòng chống covid 670 triệu đồng;

2.13. Công tác quốc phòng an ninh:

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước về quốc phòng an ninh cho toàn thể cán bộ, đảng viên và người lao động trong toàn Công ty. Trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng thủ Quốc phòng- an ninh; Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, không để xảy ra mất trật tự trị an trong khu vực, bảo vệ an toàn tuyệt đối cho người và tài sản của Công ty.

Năm 2021 Công ty đã phối hợp với BCHQS thành phố Thanh hóa, tập huấn kiến thức Quốc phòng (thuộc đối tượng 3) cho 06 đ/c cán bộ chủ chốt; Huấn luyện cho lực lượng tự vệ 20 đ/c; Thực hiện nghiêm công tác tuyển quân, năm 2021 đã cử 09 đ/c đủ tiêu chuẩn tham giá khám tuyển nghĩa vụ quân sự.

Chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối cơ quan và Doanh nghiệp Tỉnh về thực hiện NQ hội nghị lần thứ VIII của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về "Chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới"; Củng cố trung đội dân quân tự vệ Công ty; tạo điều kiện tốt nhất để tham gia huấn luyện, diễn tập, sẵn sàng chiến đấu, ứng phó thiên tai, dịch bệnh khi được điều động.

2.14. Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở:

Để thực hiện tốt Quy chế dân chủ tại cơ sở theo Nghị định số 145/2020/NĐ-CP. Ban điều hành đã phối hợp với Đảng ủy, Công đoàn cơ sở tổ chức tốt Hội nghị người lao động ngay từ đầu năm; thường xuyên tổ chức các cuộc đối thoại trực tiếp

với người lao động, giải quyết kịp thời, thỏa đáng mọi thắc mắc, tạo ra sự minh bạch, hài hoà, giúp người lao động yên tâm làm việc, nỗ lực hết mình cùng Ban Lãnh đạo phấn đấu vì sự phát triển của Công ty.

Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện quy chế dân chủ tại cơ sở thường xuyên được thực hiện chặt chẽ kịp thời. Kết quả kiểm tra cho thấy; Việc bố trí sắp xếp lao động tại các đơn vị tương đối hợp lý, phù hợp chuyên môn của từng vị trí công việc. Phân phối thu nhập đúng đủ kịp thời; Đặc biệt công tác thu-chi tài chính thể hiện minh bạch khách quan, thu nhập của người lao động được đảm bảo. Vì vậy trong năm không có trường hợp khiếu nại xảy ra.

3. Công tác thi đua khen thưởng:

Với những thành tích đã đạt được trong hoạt động SXKD năm 2021. Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty đã ghi nhận và biểu dương những thành tích của các tập thể, cá nhân tiêu biểu đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2021 đóng góp tích cực vào kết quả thực hiện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD của toàn Công ty, cụ thể:

**** Về tập thể:***

- 10 tập thể, đơn vị đạt danh hiệu lao động xuất sắc;

- 19 đơn vị đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến;

- 03 đơn vị được đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc;

**** Về cá nhân:***

Biểu dương, khen thưởng 546 cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến; 63 cá nhân được Tổng Giám đốc Công ty tặng giấy khen; 06 cá nhân được Chủ tịch HĐQT tặng Giấy khen; 18 cá nhân được công nhận CSTĐ cơ sở; 168 cá nhân được công nhận "Công dân gương mẫu"; 05 cá nhân được đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen; 01 cá nhân được đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh công nhận CSTĐ cấp tỉnh; 01 cá nhân được đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

Tại hội nghị biểu dương Lao động giỏi-Lao động sáng tạo năm 2021, Công ty đã biểu dương và khen thưởng cho 09 tập thể và 90 cá nhân đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ liên tục 5 năm (2016-2021).

4. Những hạn chế tồn tại và nguyên nhân:

4.1. Hạn chế:

Bên cạnh kết quả đạt được, hoạt động SXKD của Công ty trong năm qua còn bộc lộ một vài hạn chế cần khắc phục:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tại một vài đơn vị chưa thực sự quyết liệt, việc kiểm tra, giám sát có đôi lúc chưa thường xuyên.

- Tỉ lệ thất thoát thất thu toàn Công ty đã giảm đáng kể. Song tại một vài đơn vị vẫn chưa đạt như mức kỳ vọng;

4.2. Nguyên nhân:

Ngoài rất nhiều những nguyên nhân khách quan, còn có những nguyên nhân chủ quan chính, xuất phát từ ý thức trách nhiệm cá nhân người đứng đầu đơn vị

trong việc lãnh đạo chỉ đạo và quản lý điều hành; ý thức chấp hành kỹ luật của một bộ phận nhỏ CBĐV&NLĐ còn hạn chế, tinh thần trách nhiệm chưa cao…;

5. Đánh giá chung:

Năm 2021, là năm có nhiều khó khăn thách thức so với những năm trước, do đại dịch covid-19, đặc biệt là đợt bùng phát dịch bệnh lần thứ tư, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Song bằng quyết tâm cao của Đảng ủy, HĐQT, Ban TGĐ; sự quyết liệt đổi mới và linh hoạt trong công tác điều hành, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình dịch bệnh, cùng với sự đồng lòng, quyết tâm cao, nỗ lực lớn của tập thể Cán bộ ĐV&NLĐ; Sự quan tâm ủng hộ và phối hợp của chính quyền các cấp, đặc biệt là sự tin tưởng của khách hàng. Trong năm qua, Công ty chúng ta đã vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Qua đó Công ty đã được Chủ tịch UBND tỉnh tặng "Bằng chứng nhận Doanh nghiệp tiêu biểu xứ Thanh năm 2021" và "Cúp Doanh nhân xứ Thanh năm 2021" cho cá nhân đồng chí Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty;

Với sự nỗ lực phấn đấu của các phòng ban đơn vị trực thuộc. Năm 2021, hầu hết các đơn vị trong Công ty đều hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra như: Sản lượng nước hàng hóa, doanh thu tiền nước, tỷ lệ thất thoát thất thu nước, phát triển khách hàng, thay đồng hồ định kỳ...; đã được Hội đồng thi đua khen thưởng và Lãnh đạo Công ty ghi nhận và đánh giá cao.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2022:

1. Mục tiêu:

Trên cơ sở kết quả SXKD năm 2021, định hướng chiến lược phát triển Công ty năm 2022 và các năm tiếp theo. Với tiêu chí mới "Bốn tăng" "Hai giảm", đó là: Tăng sản lượng nước hàng hóa, tăng doanh thu, tăng phát triển khách hàng, tăng chất lượng dịch vụ và giảm tỉ lệ thất thoát nước, giảm khách hàng 0m^3. Ban Tổng Giám đốc xác định mục tiêu nhiệm vụ năm 2022 cụ thể như sau:

Nâng cao hiệu quả trong SXKD, đảm bảo tính phát triển bền vững đối với các chỉ tiêu chính; Kiên trì mục tiêu "Bốn tăng" "Hai giảm", dành nguồn lực đầu tư thỏa đáng nhằm đồng bộ hệ thống, nâng cao năng lực cấp nước. Phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2022; Hạ tỷ lệ thất thoát thất thu nước xuống mức <18%; Giữ tốc độ tăng trưởng bình quân từ 3,5-5% về doanh thu, lợi nhuận; thu nhập bình quân người lao động được giữ vững; từng bước số hóa trong công tác quản trị hệ thống mạng lưới cấp nước; tăng cường cải thiện chất lượng dịch vụ;

2. Các chỉ tiêu chính:

- Nước hàng hóa: 36.358.718 m^3
- Tổng doanh thu: 385.639 triệu đồng

Tiền nước: 372.364 triệu đồng

Xây lắp, tư vấn+DT khác: 13.275 triệu đồng

- Tỉ lệ thất thoát: 17,70%
- Phát triển khách hàng: 10.735 hộ
- Nộp ngân sách: 40,0 tỷ đồng

- Lợi nhuận: 40,5 tỷ đồng

- Thu nhập bình quân: 10.045.000 đ/người/tháng

- Độ bao phủ dịch vụ cấp nước:

Thành phố Thanh Hóa 95-98%; TP Sầm Sơn, thị xã Bỉm Sơn 95% ; Các khu vực khác từ 75-92%.

3. Các nhiệm vụ trọng tâm:

1. Tiếp tục tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho Cán bộ, Đảng viên và người lao động, để nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ;

2. Tiếp tục thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh covid-19 theo NQ128 của Chính phủ, về thích ứng, an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch covid-19, trong tình hình mới; với phương châm "An toàn để sản xuất, sản xuất phải an toàn".

3. Tiếp tục làm tốt công tác bảo vệ, quản lý nguồn nước, đảm bảo phương án sản xuất, cấp nước an toàn; đáp ứng nhu cầu sử dụng ngày càng cao của khách hàng;

4. Thực hiện nhanh quy trình chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng công nghệ, đáp ứng yêu cầu trong quản trị Doanh nghiệp, quản trị hệ thống mạng lưới cấp nước;

5. Đẩy mạnh công tác chống thất thoát thất thu nước theo chiều sâu. Tập trung triển khai công tác sữa chữa cải tạo hệ thống MLCN theo Kế hoạch được duyệt; thực hiện đồng bộ các giải pháp, phấn đấu đưa tỉ lệ thất thoát thất thu nước xuống <18%;

6. Tranh thủ sự ủng hộ của chính quyền địa phương và sự hỗ trợ của tổ chức Vnhelp, tiếp tục đầu tư có chọn lọc trong công tác phát triển khách hàng, đem lại hiệu quả trong đầu tư;

7. Bằng nhiều hình thức, quyết tâm hạ tỉ lệ khách hàng $0m^3 \leq 8\%$ tổng số khách hàng của Công ty;

8. Tập trung nguồn lực, thực hiện một số công trình trọng điểm, kịp thời đáp ứng nhu cầu sử dụng nước cho các dự án lớn của các Tập đoàn Vin group; Sun goup; FLC và các khu công nghiệp trên địa bàn Công ty quản lý;

4. Một số giải pháp chủ yếu:

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm năm 2022, Công ty cần tập trung một số giải pháp chủ yếu sau đây:

4.1. Giữ vững và phát huy khối đại đoàn kết trong tập thể Đảng viên & Người lao động toàn Công ty;

4.2. Nâng cao chế độ nêu gương, đặc biệt là người đứng đầu, từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và các nội quy, quy chế công ty, các qui định của pháp luật trong hoạt động SXKD đối với toàn thể CBĐV và người lao động;

4.3 Siết chặt kỷ cương, kỷ luật lao động, tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra giám sát, kịp thời ngăn ngừa các hành vi vi phạm, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong việc chấp hành nội qui, qui chế của Công ty.

4.4.Xây dựng kế hoạch công việc cụ thể, công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ đối với từng đồng chí phụ trách của từng đơn vị,

4.5. Kịp thời biểu dương, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua sản xuất; nhân rộng các điển hình tiên tiến trong toàn Công ty;

4.6. Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động của các tổ chức đoàn thể, thông qua các phong trào thi đua, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Tạo điều kiện một cách tốt nhất để các đoàn thể trong Công ty hoạt động nhằm phát huy trí tuệ, sức mạnh tập thể, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ SXKD năm 2022 đã đề ra.

Kính thưa Đại hội!

Năm 2022 sẽ là năm tiếp tục khó khăn, khó định trước. nhiệm vụ trước mắt của chúng ta còn rất nặng nề, Ban lãnh đạo kêu gọi toàn thể CBĐV&NLĐ trong toàn Công ty, phát huy tinh thần đoàn kết vốn có, chủ động, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu, thực hiện đồng bộ các giải pháp đã đề ra để hoàn thành thắng lợi mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch năm 2022.

Với những kết quả đã đạt được trong năm 2021, thay mặt Ban điều hành, tôi đề nghị tập thể CBĐV&NLĐ trong toàn Công ty, tiếp tục phát huy những thành quả trong năm qua, phấn đấu xây dựng Công ty ngày càng thịnh vượng và phát triển bền vững, để xứng đáng với sự tin yêu của khách hàng trên địa bàn toàn Tỉnh.

Một lần nữa, thay mặt Lãnh đạo Công ty, xin trân trọng cám ơn toàn thể CBĐV&NLĐ, đã ủng hộ Ban điều hành hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kế hoạch năm 2021 và mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ hơn nữa trong chặng đường phát triển phía trước của công ty.

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 2800219... C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA ★ TP.THANH HÓA T.THANH HÓA

Nguyễn Ngọc Cần

CÔNG TY CP CẤP NƯỚC THANH HÓA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số: 28 /BC-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa

Căn cứ Quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa (Điều lệ công ty) và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28/5/2021, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2021, dự kiến chương trình công tác của Hội đòng quản trị trong năm 2022. như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2021

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm hỗ trợ và chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Đảng ủy khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, sự ủng hộ giúp đỡ của các cấp chính quyền, nhân dân và các Sở Ban ngành trong Tỉnh.

- Bộ máy lãnh đạo trong Công ty đoàn kết, năng động. Đội ngũ cán bộ, công nhân viên có năng lực, kinh nghiệm trong tổ chức sản xuất, có ý thức kỷ luật và trách nhiệm đối với Công ty.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị của Công ty không ngừng được đầu tư nâng cấp, môi trường làm việc ngày càng được cải thiện. Các nhà máy được nâng công suất kịp thời, đáp ứng nhu cầu dùng nước cho khách hàng, đến nay tổng công suất toàn Công ty đạt trên 150.000m^3/ng.đ. Hệ thống mạng lưới cấp nước ngày càng được mở rộng, là cơ sở để Công ty ổn định và phát triển.

- Sự quan tâm phối hợp của nhân dân các địa phương trong tỉnh về công tác xã hội hóa cấp nước, tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty trong việc phát triển mạng lưới cấp nước và phát triển khách hàng.

- Tình hình kinh tế trong nước đang được duy trì và phát triển mạnh mẽ, chính trị xã hội ổn định, sự hội nhập quốc tế sâu rộng là những yếu tố quan trọng ảnh hưởng tích cực đến sản xuất kinh doanh của Công ty, tạo động lực để Công ty đẩy mạnh hơn nữa hoạt động sản xuất cấp nước.

2. Khó khăn:

- Năm 2021 hoạt động sản xuất cấp nước gặp rất nhiều khó khăn do diễn biến phức tạp của dịch Covid -19, đặc biệt là đợt bùng phát dịch lần thứ tư, nhiều thời điểm và nhiều nơi trên địa bàn tỉnh phải áp dụng giản cách xã hội theo Chỉ thị 15,16 của Chính phủ, làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, do các cơ sở kinh doanh dịch vụ, các trường học ... phải dừng hoạt động. Nguồn nước thô thiếu ổn định, tình trạng kênh dẫn xuống cấp nên việc đóng nước tu sữa kênh mương diễn ra nhiều đợt. Nguy cơ ô nhiễm môi trường, ô nhiễm nguồn nước và xâm nhập mặn thường xuyên xảy ra, nhiều thời điểm phải dừng sản xuất làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất cấp nước, đồng thời làm tăng chi phí tiêu hao nguyên, nhiên liệu, ảnh hưởng hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty.

- Nguồn điện phục vụ sản xuất cấp nước thiếu ổn định, làm ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất cấp nước và chất lượng, tuổi thọ của máy móc thiết bị;

- Việc phát triển mạnh mẽ hạ tầng giao thông và công tác chỉnh trang đô thị trên địa bàn Tỉnh, làm ảnh hưởng lớn đến chất lượng hệ thống đường ống, gây ảnh hưởng đến công tác đảm bảo an toàn cấp nước.

- Giá vật tư thiết bị, nguyên liệu đầu vào liên tục tăng do diễn biến của đại dịch, trong khi đó giá nước đã hơn 03 năm chưa được điều chỉnh, lảm ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021

1. Cơ cấu và thành viên Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên (được bầu theo Nghị quyết số 05/2020/ NQ-ĐHĐCĐ, ngày 29/6/2020), trong đó 02 thành viên không điều hành, 03 thành viên tham gia điều hành Công ty, như sau:

1. Ông: Nguyễn Huy Nam – Chủ tịch HĐQT – chuyên trách

2. Ông: Nguyễn Hùng Phương – Phó Chủ tịch HĐQT

3. Ông: Nguyễn Ngọc Cần– Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

4. Ông: Lê Sỹ Len – Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc

5. Ông: Lê Văn Quí – Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng TCCB

2. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên HĐQT

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị được Công ty chi trả theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (NQ số 19/NQ-ĐHCĐ, ngày 28/5/2021) trên cơ sở quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, theo đó: Thành viên HĐQT chuyên trách hưởng theo quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách Công ty xây dựng, thực hiện theo quy định tại Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà Nước; các thành viên không chuyên trách hưởng thù lao kiêm nhiệm, mức 3 triệu đồng/người/tháng.

3. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT

- Năm 2021 Hội đồng quản trị đã tổ chức 07 cuộc họp lấy ý kiến trực tiếp và lấy ý kiến qua hình thức trực tuyến, điện tử để quyết định, thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền. Các thành viên trong hội đồng quản trị tham dự họp đầy đủ và có ý kiến rõ ràng trên tinh thần trách nhiệm cao đối với từng vấn đề được đưa ra thảo luận, xin ý kiến.

- Trong năm Hội đồng quản trị đã ban hành 03 nghị quyết và 52 quyết định, tập trung vào các nhóm vấn đề:

+ Chỉ đạo, rà soát, sửa đổi, xây dựng ban hành kịp thời các nội quy, quy chế nội bộ Công ty tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

+ Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án cải tạo dây chuyền công nghệ và nâng công suất Nhà máy nước Mật Sơn lên 70.000m3/ngđ;

+ Quyết định phê duyệt các kế hoạch: Tài chính, sản xuất kinh doanh; đầu tư phát triển; chính sách lao động, tiền lương; và các quyết định chỉ đạo, định hướng hoạt động của Công ty;

+ Hội đồng quản trị đã sửa đổi Quy chế hoạt động của HĐQT; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo hướng dẫn mẫu Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng, Điều lệ Công ty và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/5/2021 và quyết định ban hành.

- Tháng 6/2021 Hội đồng quản trị lấy ý kiến, quyết định bổ nhiệm Ông Lê Trung Hiếu, Giám đốc Trung tâm tư vấn xây dựng giữ chức Phó Tổng giám đốc Công ty.

- Các thành viên trong Hội đồng quản trị đều xây dựng chương trình, kế hoạch công tác cá nhân và thực hiện tốt chương trình, kế hoạch công tác đã xây dựng, nâng cao hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ.

Hoạt động của Hội đồng quản trị tuân thủ quy định của pháp luật, điều lệ và nội quy, quy chế Công ty, hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ trong năm.

4. Giao dịch giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan đến thành viên HĐQT; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

Trong năm không phát sinh giao dịch giữa ông ty với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan đến thành viên HĐQT; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

5. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác

- Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát chặt chẽ, đưa ra các giải pháp kịp thời để Ban Tổng Giám đốc điều hành có hiệu quả trong việc triển khai thực hiện các chiến lược, kế hoạch, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và trong điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

- Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát tính tuân thủ các quy định của pháp luật, các qui chế quản trị nội bộ của Công ty trong công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc.

- Hàng tháng, Chủ tịch Hội đồng quản trị tham dự các cuộc họp với Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban chức năng của Công ty để nghe báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp; định hướng mục tiêu, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn, giúp cho công tác quản trị, điều hành đạt hiệu quả cao hơn.

- Các Nghị quyết, Quyết định phê duyệt và các nhiệm vụ trọng tâm của Hội đồng quản trị giao cho Ban Tổng giám đốc thực hiện đều được Hội đồng quản trị đôn đốc, kiểm tra.

- Mối quan hệ quản trị - điều hành doanh nghiệp giữa HĐQT và Tổng giám đốc Công ty luôn được phối hợp chặt chẽ và thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ và các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Trong quá trình điều hành Tổng Giám đốc luôn báo cáo, đề xuất HĐQT về những vấn đề còn vướng mắc để xin chủ trương trên tinh thần đảm bảo tính thống nhất trong quản lý và điều hành;

thực hiện tốt sự phối hợp với HĐQT và Ban kiểm soát; tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, quy chế nội bộ Công ty

Năm 2021, Tổng Giám đốc và các thành viên điều hành Công ty đã tổ chức thực hiện tốt các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, tuân thủ đúng chế độ báo cáo, cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2021:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Tuy còn gặp những khó khăn khách quan và chủ quan, song tình hình hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2021 tiếp tục ổn định và đạt kết quả khả quan; các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước, thu nhập bình quân của người lao động tăng cao so với năm 2020 và vượt so với kế hoạch năm 2021; đời sống vật chất, tinh thần của người lao động được nâng cao; uy tín, thương hiệu của Công ty ngày càng được củng cố.

Kết quả SXKD năm 2021 được thể hiện ở một số chỉ tiêu cơ bản sau:

TT	Chỉ tiêu	NQ năm 2021	TH năm 2021	So NQ
1	Nước hàng hóa (m3)	34.594.339	35.159.098	101,6%
2	Doanh thu và thu nhập (trđ)	370.880	396.274	106,8%
3	Tỉ lệ thất thoát (%)	18	17,85	-0,15%
4	Phát triển khách hàng (hộ)	10.880	13.164	121%
5	Nộp NS và cổ tức NN(trđ)	59.360	60.646	102,2%
6	Lợi nhuận TT(trđ)	37.500	51.061	136,2%
7	Thu nhập bq (trđ/ng/th)	9.500	10.450	110%
8	Cổ tức (%)	6,36	8,66	136,2%

Bên cạnh kết quả trên, để tiếp tục thực hiện các mục tiêu chiến lược, Công ty dành mọi ưu tiên về nguồn lực để phát triển hệ thống cấp nước ở các địa bàn Công ty quản lý, triển khai có chọn lọc các dự án nâng cấp, cải tạo để giảm tỷ lệ thất thoát thất thu nước và mở rộng địa bàn cấp nước phục vụ khách hàng.

Để công tác sản xuất cấp nước đạt hiệu quả cao, giảm tỷ lệ thất thoát nước Công ty tiếp tục triển khai thực hiện công tác lắp đặt vận hành hệ thống đồng hồ tổng, phân vùng tách mạng, kiểm soát lượng nước thất thoát để có kế hoạch đầu tư sửa chữa, cải tạo tuyến ống, khu vực có tỷ lệ thất thoát cao do hệ thống cấp nước xuống cấp nghiêm trọng. Thực hiện nhanh qui trình chuyển đổi số, tăng

cường ứng dụng công nghệ đáp ứng yêu cầu quản trị doanh nghiệp, quản trị hệ thống mạng lưới cấp nước.

2. Chi trả cổ tức năm 2020:

Công ty thực hiện chi trả cổ tức năm 2020 theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

PHẦN THỨ II
CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2022 CỦA HĐQT

1. Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2022:

Trên cơ sở kết quả SXKD năm 2021 và định hướng chiến lược phát triển Công ty. HĐQT xác định mục tiêu nhiệm vụ năm 2022 như sau:

Các chỉ tiêu chính:

- Nước hàng hóa:	36,358,718 m^3
- Tổng doanh thu:	385,639 tỷ đồng
+ Tiền nước:	372,364 tỷ đồng
+ Xây lắp, tư vấn + DT khác:	13,275 tỷ đồng
- Tỉ lệ thất thoát:	17,7 %
- Phát triển khách hàng:	10.735 hộ
- Nộp ngân sách:	40,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận:	40,5 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân:	10.045.000 đ/người/tháng
- Chi trả cổ tức:	6,87 %/ mệnh giá cổ phiếu.

- Độ bao phủ dịch vụ cấp nước: Thành phố Thanh Hóa 95-98%; TP Sầm Sơn, thị xã Bỉm Sơn 95% ; Các khu vực khác từ 75 - 92 %.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm:

- Tiếp tục tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, người lao động, để nâng cao ý tức trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ.

- Tiếp tục thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19 theo Nghị quyết 128 của Chính phủ về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch covid-19 trong tình hình mới.

- Tiếp tục làm tốt công tác bảo vệ, quản lý nguồn nước, đảm bảo sản xuất, cấp nước an toàn, đáp ứng nhu cầu sử dụng ngày càng cao của khách hàng.

- Thực hiện nhanh qui trình chuyển đổi số, tăng cường ứng dung công nghệ, đáp ứng yêu cầu trong quản trị Doanh nghiệp, quản trị hệ thống mạng lưới cấp nước.

- Đẩy mạnh công tác chống thất thoát thất thu nước theo chiều sâu. Tập trung triển khai công tác sửa chữa, cải tạo hệ thống mạng lưới cấp nước theo kế hoạch được duyệt; Thực hiện đồng bộ các giải pháp, phấn đấu đưa tỉ lệ thất thoát thất thu nước xuống dưới 18%.

- Tranh thủ sự ủng hộ của chính quyền địa phương và sự hỗ trợ của tổ chức Vnhelp, tiếp tục đầu tư có chọn lọc trong công tác phát triển khách hàng, đem lại hiệu quả trong đầu tư.

- Bằng nhiều hình thức, quyết tâm hạ tỉ lệ khách hàng $0m^3 \leq 8\%$ tổng số khách hàng của Công ty.

- Tập trung nguồn lực, thực hiện một số công trình trọng điểm, kịp thời đáp ứng nhu cầu sử dụng nước cho các dự án lớn của các Tập đoàn Vin group, Sun group, FLC và các khu công nghiệp trên địa bàn Công ty quản lý.

3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

- Thực hiện nghiêm qui định trong hoạt động sản xuất kinh doanh, quy định về quản lý, bảo vệ hệ thống công trình ngầm đô thị trong thi công hệ thống cấp nước.

- Xây dựng hình ảnh Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa là doanh nghiệp cấp nước có dịch vụ tốt, hướng đến khách hàng, đảm bảo thỏa mãn ở mức cao nhu cầu sử dụng nước sạch của nhân dân và các tổ chức, doanh nghiệp trên tất cả các địa bàn Công ty phục vụ cấp nước.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty, Kính trình quý cổ đông xem xét, thảo luận thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 2800219549 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA
T.P THANH HÓA T.THANH HÓA

Nguyễn Huy Nam